

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2020/HS-ST**

Ngày: **21/10/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Phạm Tuấn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**, tên gọi khác: không; sinh năm 1991; giới tính: nam; nơi sinh: huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 6, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Bố đẻ Trần Văn T1, sinh năm 1962; mẹ đẻ Phạm Thị M, sinh năm 1963; vợ: Phạm Thị M1, sinh năm 1993; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không. Tiền sự: có 03 tiền sự:

+ Ngày 31/12/2019, Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Tân chưa chấp hành.

+ Ngày 09/4/2020, Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Trần Văn T chưa chấp hành.

+ Ngày 07/8/2020 Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, Trần Văn T chưa chấp hành.

Lịch sử bản thân: Ngày 16/02/2012 TAND huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù giam, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 02/HSST, T đã chấp hành xong bản án ngày 21/5/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/7/2020 chuyển tạm giam từ ngày 15/7/2020 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Vũ Văn C, sinh năm 1971; trú tại: xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Thúc T2, sinh năm 1956, trú tại thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Chị Phạm Thị H, Bà Phạm Thị M, anh Đinh Văn V. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là người sử dụng ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 14/ 7/2020, Trần Văn T cùng Đinh Văn V, đi xe mô tô BKS 35F3 – 8721 do V điều khiển đến địa bàn xã C, huyện K mua ma túy cùng nhau sử dụng. Trên đường về, cả hai vào quán của anh Vũ Văn C ở xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình để ăn sáng. Khi T đi đến vị trí tủ lạnh của quán anh C để lấy đá uống nước nhìn thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A20s màu đen bên ngoài có ốp màu trắng của anh C đang để trên bề mặt cạnh phía bắc tủ lạnh. Thấy anh C đang mãi làm đồ ăn nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. T đi đến vị trí để điện thoại, dùng tay trái cầm điện thoại bỏ vào túi quần sau bên trái, quay lại bàn ăn để bỏ cốc nước đá xuống bàn rồi đi ra ngoài bờ sông Ân ở phía trước quán ăn. T lấy chiếc điện thoại trộm cắp được ra tắt nguồn rồi bỏ lại vào túi quần bên trái và cởi áo khoác ngoài đang mặc buộc ở bụng để che túi quần đựng chiếc điện thoại tránh bị phát hiện. Cùng thời gian này, V cũng ra ngoài bờ sông để đi vệ sinh. Sau đó, T và V trở lại quán và ăn bún chả đã gọi trước đó. Quá trình T lấy trộm điện thoại, anh Vũ Văn C đã phát hiện được, vẫn theo dõi và yêu cầu T trả lại. Khi tổ công tác công an xã L đi qua, anh C hô hoán lực lượng Công an bắt quả tang đối với Trần Văn T. Công an xã L đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với Trần Văn T;

Thu giữ vật chứng 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s dung lượng 32Gb, màu đen, bên ngoài có ốp silicon dẻo màu trắng có ghi dòng chữ “Cosano” ; 01 chiếc áo khoác gió màu đen, size XXL, mặt trước ngực áo bên trái có logo “ADIDAS” và số tiền 200.000 đồng trên người Tân. Thu giữ của Đinh Văn V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 35F3-8721, 480.000 đồng, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/HĐĐG ngày 15/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s dung lượng 32Gb, màu đen, bên ngoài có ốp silicon dẻo màu trắng có ghi

dòng chữ “Cosano” có giá trị còn lại là 3.502.000 đồng(Ba triệu năm trăm linh hai nghìn đồng).

Quá trình điều tra cơ quan công an đã trả lại cho anh Vũ Văn C 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s dung lượng 32Gb, màu đen, bên ngoài có ốp silicon dẻo màu trắng có ghi dòng chữ “Cosano”.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 30/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/07/2020.

- Căn cứ Điều 47 BLHS 2015; Điều 106, 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy chiếc áo gió 01 chiếc áo khoác gió màu đen, size XXL, mặt trước ngực áo bên trái có logo “ADIDAS”

- + Trả lại số tiền 200.000đ cho bị cáo T, nhưng tiếp tục quản lý đảm bảo thi hành án.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại Cơ quan công an huyện K và tại phiên tòa Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi của mình thực hiện như tóm tắt nội dung vụ án của Tòa án; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng còn phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay như: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s dung lượng 32Gb, màu đen, bên ngoài có ốp silicon dẻo màu trắng có ghi dòng chữ “Cosano”

[3] Từ những chứng cứ đó, đã có đầy đủ cơ sở kết luận khoảng 5 giờ 50 phút ngày 14/7/2020, tại nhà anh Vũ Văn C ở xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị

cáo Trần Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20s và ốp lưng của máy có tổng trị giá 3.502.000 đồng của anh C; Hành vi đó của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi đó của bị cáo cần được xử lý nghiêm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình phạt. Bị cáo trộm cắp tài sản giá trị không lớn nhưng nhân thân bị cáo xấu, đã bị xử phạt hành chính nhiều lần về các vi phạm pháp luật khác; căn cứ mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh Vũ Văn C đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì thêm. Căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm b, c khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015 việc trả lại là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề này.

[6] Về vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý thì thấy rằng: Đối với số tiền 480.000 đồng và 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của Đinh Văn V để đảm bảo xử lý hành chính đối với Đinh Văn V về hành vi sử dụng xe mô tô không có giấy tờ của công an huyện K là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 35F3-8721, số máy 50152052, số khung XCHL 01895505 do V sử dụng, quá trình điều tra xác định xe mô tô này V mua lại không có giấy tờ, kết quả tra cứu xác định BKS 35F3-8721 đăng ký mang tên ông Phạm Thúc T2, sinh năm 1956, trú tại thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ông T2 đã bán chiếc xe trên cho người khác, song số máy của xe mô tô V sử dụng không trùng với số máy đăng ký xe mô tô BKS 35F3-8721; xe mô tô BKS 35F3-8721 không nằm trong hệ thống xe tang vật do Bộ Công an quản lý. Do chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu chiếc xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe để tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 chiếc áo khoác gió màu đen, size XXL, mặt trước ngực áo bên trái có logo “ADIDAS” bị cáo không lấy lại, cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng; số tiền 200.000 đồng của T không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật tại Điều 136 BLTTHS. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 14/07/2020.

3. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác gió màu đen, size XXL, mặt trước ngực áo bên trái có logo “ADIDAS”; trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng.

4. Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Công an Huyện K,
- UBND xã Y;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu: HS&VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh